

CÔNG TY CỔ PHẦN CITY DEAL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CITY DEAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CITY DEAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107523002

3. Ngày thành lập: 29/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 149 phố Hào Nam, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0919.154.145

Fax:

Email:

Website: www.citydeal.com/www.haiphongdeal.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
2.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
3.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
4.	In ấn (trừ loại Nhà nước cấm)	1811
5.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
6.	Sao chép bản ghi các loại	1820
7.	Dịch vụ lưu trữ ngắn ngày	5510
8.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
9.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
14.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
15.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
16.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
17.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

18.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý,	4610
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652(Chính)
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
27.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
28.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
29.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
30.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
32.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
33.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
34.	Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
36.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
37.	Đại lý du lịch	7911

38.	Điều hành tua du lịch	7912
39.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
40.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi - Các cuộc gọi về nước, trả lời các cuộc gọi từ khách hàng bằng việc sử dụng hệ thống điều hành nhân lực, phân bổ cuộc gọi tự động, tích hợp cuộc gọi, hệ thống trả lời tương tác hoặc những phương thức đơn giản để nhận các hợp đồng, cung cấp sản phẩm thông tin, đáp ứng yêu cầu của khách hàng cho việc trợ giúp và bổ sung phản ánh của khách hàng; - Các cuộc gọi ra nước ngoài sử dụng phương thức đơn giản để bán hoặc bán hàng hóa hoặc dịch vụ cho khách hàng tiềm năng, đảm nhận việc nghiên cứu thị trường hoặc thăm dò dư luận và các hoạt động đơn giản cho khách hàng.	8220

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ THỊ BÍCH NGỌC	Xóm Giữa, thôn Nhị Châu, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	012963134	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	VŨ THỊ ĐÀO	Khu dân cư Hưng Cường, thôn Mai Sơn, Xã Nhân Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	031655581	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
3	TRẦN VĂN LỊCH	Số 81 tổ 70C, Phường Cầu Tre, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	031070024	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

4	BÙI TIÊN PHONG	Số nhà 68, Tổ 39, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	012971027	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ THỊ ĐÀO**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/07/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *031655581*

Ngày cấp: *31/01/2007* Nơi cấp: *Công an TP Hải Phòng*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu dân cư Hưng Cường, thôn Mai Sơn, Xã Nhân Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu dân cư Hưng Cường, thôn Mai Sơn, Xã Nhân Hoà, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội